

Họ và tên: ..... Số báo danh: ..... Mã đề 181

**PHẦN I. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn.** Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 24. Mỗi câu hỏi thí sinh chỉ chọn một phương án.

- Câu 1.** Một trong các đặc điểm của pháp luật là pháp luật có tính  
A. thống nhất. B. chọn vẹn. C. quyền lực. D. tương đối.
- Câu 2.** Với tư cách là nhà sản xuất em sẽ quyết định thu hẹp sản xuất, kinh doanh khi  
A. cầu tăng. B. cầu giảm. C. cung tăng. D. cung giảm.
- Câu 3.** Quan điểm nào dưới đây nói **đúng** về cạnh tranh?  
A. Muốn cạnh tranh thành công, cần phải tôn trọng đối thủ.  
B. Cạnh tranh chỉ diễn ra ở các nước Tư bản chủ nghĩa.  
C. Muốn cạnh tranh thành công, cần phải tiêu diệt đối thủ.  
D. Cạnh tranh chỉ diễn ra duy nhất ở những người bán hàng.
- Câu 4.** Sử dụng pháp luật là các cá nhân, tổ chức sử dụng đúng đắn các quyền của mình, làm những gì mà pháp luật  
A. cho phép làm. B. cấm làm.  
C. không cho phép làm. D. quy định phải làm.
- Câu 5.** Cạnh tranh có vai trò tạo động lực cho sự  
A. phồn vinh. B. phát triển. C. thịnh vượng. D. chiến thắng.
- Câu 6.** Bản hiến pháp 2013 có hiệu lực pháp lí từ năm nào dưới đây?  
A. Năm 2016. B. Năm 2013. C. Năm 2014. D. Năm 2015.
- Câu 7.** Trong hệ thống pháp luật Việt Nam, văn bản có hiệu lực pháp lí cao nhất là  
A. Luật. B. Hiến pháp. C. Nghị định. D. Thông tư.
- Câu 8.** Sau khi tốt nghiệp cấp 3, để mua hàng hóa, dịch vụ của các nhà sản xuất rồi đem phân phối cho các cửa hàng trong cả nước thì em cần lựa chọn chủ thể nào dưới đây?  
A. Chủ thể trung gian. B. Chủ thể sản xuất.  
C. Chủ thể tiêu dùng. D. Chủ thể nhà nước.
- Câu 9.** Với tư cách là chủ thể tiêu dùng em thực hiện việc làm nào dưới đây để chi tiêu cho hợp lí?  
A. Đi vay để tiêu sài cá nhân. B. Chi tiêu dựa trên số tiền mình có.  
C. Đi chơi một năm cho thỏa thích. D. Bán tài sản để ăn chơi sa đọa.
- Câu 10.** Cảnh sát giao thông lập biên bản xử phạt anh P về lỗi vượt đèn đỏ. Việc làm của Cảnh sát giao thông đã  
A. ngăn chặn kịp thời. B. áp dụng pháp luật.  
C. thi hành pháp luật. D. chấp hành pháp luật.
- Câu 11.** Câu tục ngữ “Thương trường như chiến trường” phản ánh quy luật kinh tế nào dưới đây?  
A. Quy luật cung cầu. B. Quy luật lưu thông tiền tệ.  
C. Quy luật cạnh tranh. D. Quy luật giá trị.
- Câu 12.** Biểu hiện nào dưới đây **không** phải là cung?  
A. Quần áo được bày bán ở các cửa hàng thời trang.  
B. Rau sạch được các hộ gia đình trồng để ăn, không bán.  
C. Công ty sơn H hàng tháng sản xuất được 3 triệu thùng sơn để đưa ra thị trường.

**D.** Đồng bằng sông Cửu Long chuẩn bị thu hoạch 10 tấn lúa để xuất khẩu.

**Câu 13.** Nội dung của tất cả các văn bản đều phải phù hợp với hiến pháp, không được trái Hiến pháp là thể hiện đặc điểm nào dưới đây của pháp luật?

**A.** Tính xác định chặt chẽ về hình thức.

**B.** Tính xác định chặt chẽ về nội dung.

**C.** Tính quy phạm phổ biến.

**D.** Tính quyền lực.

**Câu 14.** Trên đường đến trường, em tham gia giao thông như thế nào là đúng quy tắc giao thông?

**A.** Dàn hàng ngang lấn sang đường ngược chiều.

**B.** Đi đúng phần đường, làn đường của mình.

**C.** Đi hàng ba, hàng bốn trên đường.

**D.** Đua nhau rượt đuổi trên đường.

**Đọc thông tin và trả lời câu hỏi 15, 16**

Bạn V là học sinh trung học phổ thông. Hằng tuần V phụ giúp bố mẹ làm đồ mây tre đan để bán. Những dịp có hội chợ do địa phương tổ chức, V cùng bố mẹ mang các sản phẩm của gia đình đến hội chợ để bán. Nhận thức được trách nhiệm của bản thân với tư cách là một chủ thể của nền kinh tế, V thường xuyên bàn bạc với bố mẹ cách sản xuất những sản phẩm mây tre đan đẹp mắt, phù hợp với giá cả và nhu cầu của người tiêu dùng.

**Câu 15.** Trong thông tin trên, bạn V tham gia với tư cách là các chủ thể kinh tế nào dưới đây?

**A.** Tiêu dùng và nhà nước.

**B.** Sản xuất và tiêu dùng.

**C.** Trung gian và tiêu dùng.

**D.** Sản xuất và trung gian.

**Câu 16.** Hoạt động nào dưới đây của bố mẹ bạn V đã góp phần đưa sản phẩm đến tay người tiêu dùng?

**A.** Giá cả phù hợp người tiêu dùng.

**B.** Sản phẩm đẹp và phù hợp.

**C.** Giới thiệu sản phẩm tại hội chợ.

**D.** Làm đồ mây tre đan bán.

**Đọc thông tin và trả lời câu hỏi 17, 18**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 77/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung. Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015. Căn cứ Thông tư số 08/2014/TT-BVHTTDL ngày 24 tháng 9 năm 2014 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết tiêu chuẩn, trình tự, thủ tục xét và công nhận “Cơ quan đạt chuẩn văn hóa”, “Đơn vị đạt chuẩn văn hóa”, “Doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa”. Xét Tờ trình số 1718/TTr-UBND ngày 12 tháng 7 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam về việc đề nghị ban hành Nghị quyết quy định mức tiền thưởng đối với cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa 5 năm liên tục trên địa bàn tỉnh Hà Nam. UBND tỉnh Hà Nam ban hành Nghị quyết Số: 01/2021/NQ-HĐND Quy định mức tiền thưởng đối với cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa 5 năm liên tục trên địa bàn tỉnh Hà Nam

**Câu 17.** Văn bản nào được đề cập trong thông tin trên **không** phải là văn bản quy phạm pháp luật?

**A.** Thông tư số 08/2014/TT-BVHTTDL.

**B.** Nghị quyết Số: 01/2021/NQ-HĐND.

**C.** Tờ trình số 1718/TTr-UBND.

**D.** Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 77/2015/QH13.

**Câu 18.** Các văn bản được đề cập trong thông tin, văn bản nào có giá trị pháp lý cao nhất, phạm vi tác động nhiều nhất tới xã hội?

**A.** Tờ trình số 1718/TTr-UBND.

**B.** Thông tư số 08/2014/TT-BVHTTDL.

**C.** Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 77/2015/QH13.

**D.** Nghị quyết Số: 01/2021/NQ-HĐND.

**Đọc thông tin và trả lời câu hỏi 19, 20**

Anh K đã mua một số thực phẩm không rõ nguồn gốc của chị H để chế biến đồ ăn bán cho khách hàng. Hàng xóm của anh K là chị M phát hiện ra sự việc đã báo cho cán bộ cơ quan chức năng là ông N. Do có

nhận của anh K một số tiền, nên ông N đã chỉ đạo cho nhân viên dưới quyền là anh G lập biên bản xử phạt chị H, còn anh K không bị xử phạt. Biết chuyện, chị H đã tố cáo hành vi của ông N với cơ quan có thẩm quyền.

**Câu 19.** Hành vi của anh K và chị H là chưa thực hiện pháp luật ở hình thức nào dưới đây?

- A. Thi hành pháp luật. B. Sử dụng pháp luật.  
C. Áp dụng pháp luật. D. Tuân thủ pháp luật.

**Câu 20.** Chủ thể nào trong tình huống trên đã thực hiện hình thức áp dụng pháp luật?

- A. Anh K. B. Ông N. C. Chị H. D. Chị M.

### Đọc thông tin và trả lời 21, 22

Ở Việt Nam hiện nay, có rất nhiều doanh nghiệp tham gia sản xuất, phân phối và kinh doanh mặt hàng sữa. Sự đa dạng của doanh nghiệp cùng nhu cầu tiêu dùng tăng cao đã dẫn đến sự cạnh tranh khốc liệt trên thị trường sữa, thậm chí là cạnh tranh không lành mạnh. Một số doanh nghiệp có dấu hiệu lợi dụng "truyền thông bẩn" để tấn công đối thủ nhằm chiếm thị phần với nhiều cách thức khác nhau như đưa thông tin sai, phỉếm diện chưa được kiểm chứng, nhắc đi nhắc lại những lỗi sai dù đã bị cơ quan chức năng xử lý.

**Câu 21.** Nội dung nào dưới đây là nguyên nhân dẫn đến việc cạnh tranh giữa các hãng sữa tại thị trường Việt Nam?

- A. Sự tồn tại nhiều hãng sữa. B. Nhu cầu của người dân.  
C. Chính sách của Nhà nước. D. Sự lớn mạnh của truyền thông.

**Câu 22.** Việc các doanh nghiệp kinh doanh sữa cố tình đưa thông tin sai lệch về nhau phản ánh nội dung nào dưới đây của cạnh tranh?

- A. Mặt tích cực. B. Vai trò của cạnh tranh  
C. Mặt tiêu cực. D. Mục đích cạnh tranh.

### Đọc thông tin và trả lời 23, 24

Trong những ngày gần đến tết Trung thu nhu cầu mua sắm tiếp tục tăng cao. Nhằm đáp ứng nhu cầu của khách hàng, Hãng bánh Kinh đô lên kế hoạch chuẩn bị hàng hoá đảm bảo về số lượng và chất lượng tăng 45%, hãng bánh Bibica tăng 40%, hãng bánh kẹo Hà nội tăng 30%. Bên cạnh đó một số người làm bánh truyền thống cũng tăng 20% nhằm đáp ứng được nhu cầu mua sắm của người dân.

**Câu 23.** Trong trường hợp trên, cung về hàng hóa và dịch vụ sẽ có xu hướng

- A. không đổi. B. cân bằng. C. giảm. D. tăng.

**Câu 24.** Thông tin trên phản ánh quan hệ cung cầu ở nội dung nào dưới đây?

- A. Giá tăng, cầu giảm. B. Cầu tăng, cung tăng.  
C. Cầu giảm, cung giảm. D. Giá giảm, cầu tăng.

**PHẦN II. Câu trắc nghiệm đúng sai.** Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 4. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai.

**Câu 1.** Theo Điều 27 của Hiến pháp nước Cộng hòa XHCN Việt năm 2013, quy định: “Công dân đủ mười tám tuổi trở lên có quyền bầu cử và đủ hai mươi một tuổi trở lên có quyền ứng cử vào Quốc hội, Hội đồng nhân dân. Điều 2 Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân quy định: “Tính đến ngày bầu cử được công bố, công dân nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam đủ mười tám tuổi trở lên có quyền bầu cử và đủ hai mươi một tuổi trở lên có quyền ứng cử vào Quốc hội, Hội đồng nhân dân các cấp theo quy định của Luật này”.

a. Việc quy định công dân đủ mười tám tuổi trở lên có quyền bầu cử và đủ hai mươi một tuổi trở lên có quyền ứng cử vào Quốc hội, Hội đồng nhân dân là thể hiện tính quyền lực bắt buộc chung của pháp luật.

b. Các quy định của Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân quy định là căn cứ để xây dựng Điều 27 của Hiến pháp nước Cộng hòa XHCN Việt năm 2013.

c. Hiến pháp nước Cộng hòa XHCN Việt năm 2013 khác với Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân ở đối tượng điều chỉnh.

d. Hiến pháp nước Cộng hòa XHCN Việt năm 2013 quy định cụ thể trình tự, thủ tục cách thức để công dân thực hiện quyền bầu cử, ứng cử của mình.

**Câu 2.** Công ty May 10 chuyên sản xuất kinh doanh các sản phẩm áo sơ mi nữ cung cấp cho thị trường trong nước. Hai tháng gần đây, trên thị trường xuất hiện nhiều sản phẩm mới của công ty May Đức Giang và của một số cửa hàng may thời trang có thương hiệu với kiểu dáng, mẫu mã đa dạng, chất liệu vải đẹp, giá cũng hấp dẫn hơn khiến doanh thu bán hàng của công ty May 10 sụt giảm. Ban Giám đốc công ty phải

nhanh chóng đưa ra các giải pháp: tìm kiếm thêm nguồn vải có hoạ tiết, chất liệu đặc biệt hơn, ứng dụng công nghệ mới trong việc hoàn thiện sản phẩm, đưa ra mức lương hấp dẫn tuyển dụng được nhà thiết kế có tay nghề cao,... để nhanh chóng tạo ra sản phẩm mới, thu hút khách hàng, chiếm lĩnh lại thị trường, ổn định tình hình sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

a) Để cạnh tranh được với đối thủ, các chủ thể sản xuất kinh doanh được sử dụng mọi thủ đoạn trong cạnh tranh để giành thắng lợi.

b) Điều kiện sản xuất của các công ty và cửa hàng may thời trang là khác nhau nên họ cạnh tranh nhau là hợp lý.

c) Công ty May 10 và công ty May Đức Giang chỉ sản xuất áo sơ mi nữ cung cấp cho thị trường nước ngoài.

d) Việc Ban giám đốc công ty May 10 đã tuân thủ pháp luật trong hoạt động sản xuất kinh của mình.

**Câu 3.** Giả sử trên thị trường, nhu cầu về ô tô là 70.0000 chiếc các loại. có 7 doanh nghiệp sản xuất, lắp ráp ô tô để cung ứng ra thị trường, trong đó Toyota cung ứng 4.478 chiếc, Ford cung ứng 2.544 chiếc, KIA cung ứng 11.199 chiếc, Mercedes cung ứng 4.512 chiếc, BMW cung ứng 2.544 chiếc, Hyundai cung ứng 12.477 chiếc, Honda cung ứng 11.125 chiếc.

a) Trong ngắn hạn, các doanh nghiệp mở rộng quy mô sản xuất để đáp ứng đủ nguồn cung.

b) Người tiêu dùng phải mua ngay ô tô vào dịp này tránh giá ô tô sẽ còn lên.

c) Hãng BMW và hãng Ford có lượng cung bằng nhau.

d) Hãng KIA, Hyundai và Honda là 3 hãng sản xuất và đưa ra thị trường nhiều nhất.

**Câu 4.** Đơn hàng nhiều giúp kim ngạch xuất khẩu 3 nhóm hàng: gạo, rau quả, cà phê liên tục tăng nhanh trong nửa đầu quý 1-2024. Theo thông kê của Tổng cục Hải quan, nửa đầu quý 1, cả nước xuất khẩu hơn 194.000 tấn gạo, kim ngạch đạt gần 135 triệu USD, tăng 18% so với cùng kỳ năm 2023. Xuất khẩu cà phê nửa đầu quý 1 đạt gần 96.000 tấn, với kim ngạch gần 283 triệu USD, so cùng kỳ năm 2023 tăng 4,2% về lượng và tăng mạnh 39,7% về kim ngạch. Rau quả là "anh cả" của tăng trưởng, cụ thể 15 ngày đầu quý 1 đạt 459 triệu USD. Nếu so với cùng kỳ năm 2023, con số này đang tăng trên 89% và so với quý 4-2023 là trên 12%.

a) Việc đẩy mạnh xuất khẩu sẽ tác động đến nguồn cung trong nước và làm giá cả hàng hóa này trong nước tăng.

b) Giảm thuế xuất khẩu là giải pháp hữu hiệu để tăng nguồn cung hàng hóa cho xuất khẩu.

c) Cầu tăng dẫn đến nguồn cung tăng.

d) Số liệu khả quan về xuất khẩu hàng hóa phản ánh năng lực cạnh tranh của các doanh nghiệp Việt Nam trên thị trường thế giới.

----- **HẾT** -----

Đề\câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19
181	C	B	A	A	B	C	B	A	B	B	C	B	A	B	D	C	C	C	A
182	D	D	B	C	C	D	B	B	A	C	B	A	C	D	D	D	A	C	B
183	A	C	C	B	D	C	B	C	B	A	C	C	A	D	B	D	A	A	B
184	C	B	B	B	B	B	D	D	C	B	B	A	A	D	D	C	B	B	D
185	A	D	B	C	C	D	D	B	D	A	D	A	C	A	D	C	B	B	A
186	B	B	A	D	A	B	B	C	B	C	B	C	A	B	D	D	D	A	A

20	21	22	23	24	1a	1b	1c	1d	2a	2b	2c	2d	3a	3b	3c	3d	4a	4b	4c	4d
B	A	C	D	B	S	S	Đ	S	S	Đ	S	Đ	S	S	Đ	Đ	S	Đ	Đ	Đ
B	A	A	D	B	Đ	S	S	Đ	S	S	Đ	S	S	Đ	S	Đ	S	Đ	Đ	Đ
A	A	A	A	C	S	Đ	Đ	Đ	S	S	Đ	S	S	Đ	S	Đ	S	Đ	Đ	S
A	B	D	C	C	S	Đ	Đ	S	S	Đ	Đ	Đ	Đ	Đ	S	S	S	S	Đ	S
A	B	D	C	C	Đ	S	S	Đ	Đ	S	Đ	Đ	S	Đ	Đ	S	S	S	Đ	S
B	B	A	C	A	Đ	Đ	S	S	S	S	Đ	S	Đ	Đ	S	S	Đ	S	Đ	Đ